

Số: 36/HD-CĐ

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 7 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Công đoàn trường Nhiệm kỳ 2018-2023 và nhiệm kỳ 2023-2028

Thực hiện Kế hoạch số 03-KH/ĐU, ngày 14/6/2022 và Hướng dẫn số 04 – HD/ĐU ngày 14/6/2022 của BCH Đảng ủy Trường Đại học Hồng Đức về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025-2030; Kế hoạch số 12-KH/ĐĐ-LĐLĐ, ngày 24/6/2022, Hướng dẫn số 13-HD/ĐĐ-LĐLĐ, ngày 24/6/2022 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh Thanh Hóa về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Công đoàn trường, nhiệm kỳ 2018-2023 và nhiệm kỳ 2023-2028, Ban Chấp hành Công đoàn trường ban hành hướng dẫn rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ Công đoàn trường nhiệm kỳ 2018-2023 và nhiệm kỳ 2023-2028, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2018-2023; xây dựng quy hoạch cán bộ 2023-2028 Công đoàn trường nhiệm kỳ 2018 – 2023; 2023 – 2028 (bao gồm, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch) nhằm đảm bảo sự chuyển tiếp, liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn trường, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với phong trào cán bộ, viên chức, lao động (CBVC-LĐ) và hoạt động Công đoàn.

2. Quy hoạch cán bộ nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ Công đoàn có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý Công đoàn các cấp.

3. Xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cần xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của các cấp Công đoàn trong từng nhiệm kỳ và định hướng cho nhiệm kỳ kế tiếp để xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ.

4. Thực hiện công tác quy hoạch cần đảm bảo đúng quy trình, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng và phương pháp quy hoạch, góp phần đảm bảo tính ổn định, lâu dài của nhân sự được quy hoạch.

II. NGUYÊN TẮC QUY HOẠCH

Công tác quy hoạch cán bộ Công đoàn các cấp cần đảm bảo những nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

3. Quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh Ban Chấp hành, Ban Thường vụ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

6. Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm; mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch **không quá 3 cán bộ**; một cán bộ quy hoạch **không quá 03 chức danh** ở một cùng cấp phê duyệt quy hoạch. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng.

III. ĐỐI TƯỢNG, CHỨC DANH QUY HOẠCH

1. Đối tượng quy hoạch Ban Chấp hành Công đoàn trường

Đối tượng 1: Chủ tịch các công đoàn bộ phận

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) đối với rà soát bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở lên.

Đối tượng 2: Phó Chủ tịch, Ủy viên các Công đoàn bộ phận
Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn ít nhất
trọn 02 nhiệm kỳ trở lên (120 tháng).

2. Đối tượng quy hoạch Ban Thường vụ Công đoàn trường

Đối tượng 1: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn trường
đương nhiệm.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2
nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) đối với rà soát bổ sung quy
hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở
lên.

Đối tượng 2: Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Công đoàn bộ phận

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn ít nhất
trọn 02 nhiệm kỳ trở lên (120 tháng).

3. Đối tượng quy hoạch chức danh Chủ tịch Công đoàn trường

Đối tượng 1: Phó Chủ tịch, Ban Thường vụ Công đoàn trường

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2
nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) đối với rà soát bổ sung quy
hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở
lên.

Đối tượng 2: Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn trường, Chủ tịch các Công
đoàn bộ phận, Trưởng, phó các đơn vị thuộc và trực thuộc trường.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn ít nhất
trọn 02 nhiệm kỳ trở lên (120 tháng).

4. Đối tượng quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch Công đoàn trường

Đối tượng 1: Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn trường, Ủy viên BCH
Công đoàn trường

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2
nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) đối với rà soát bổ sung quy
hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở
lên.

Đối tượng 2: Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Công đoàn bộ phận, Trưởng, phó
các đơn vị thuộc và trực thuộc trường.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn ít nhất
trọn 02 nhiệm kỳ trở lên (120 tháng).

**5. Đối tượng quy hoạch Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Công đoàn trường
(nếu có)**

Đối tượng 1: Phó Chủ tịch Công đoàn trường

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2
nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) đối với rà soát bổ sung quy

hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở lên.

Đối tượng 2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn trường đương nhiệm.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên (120 tháng).

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ YÊU CẦU CỦA CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo Quy định số 1020-QĐ/TU, ngày 29/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ và Quyết định số 3169/QĐ-TLĐ, ngày 07/9/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý Công đoàn các cấp.

1. Tiêu chuẩn chung

a) Có phẩm chất tiêu biểu của giai cấp công nhân, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm; có bản lĩnh và tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên Công đoàn, cán bộ, viên chức, người lao động (CBVC-LĐ).

b) Có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, trung thực giản dị; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

c) Có năng lực thực tiễn, phương pháp hoạt động linh hoạt, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp được đông đảo đoàn viên, CBVC-LĐ; có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) **Ủy viên Ban Chấp hành:** Có tư duy đổi mới, có khả năng tiếp cận, nghiên cứu đóng góp vào công việc chung của tổ chức Công đoàn; nắm bắt, xử lý các vấn đề thuộc phạm vi được phân công phụ trách. Có khả năng cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của cấp trên vào thực tiễn của đơn vị. Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý; có năng lực triển khai và tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách.

b) **Ủy viên Ban Thường vụ:** Ngoài tiêu chuẩn Ủy viên BCH, phải là người tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực; có uy tín trong Đảng, trong xã hội; có khả năng lãnh đạo và hoạch định chiến lược phát triển của tổ chức công đoàn; có khả năng tiếp cận, xử lý những vấn đề mới phức tạp nảy sinh. Có khả năng tập hợp và đoàn kết nội bộ.

c) **Thường trực (Phó Chủ tịch, Chủ tịch):** Ngoài những tiêu chuẩn của Ủy viên BTV, phải thực sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; nổi trội về năng lực công tác, tư duy đổi mới; là trung tâm đoàn kết; có khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo mang tính chiến lược, chỉ đạo và xử lý kịp thời

những vấn đề mới phức tạp nảy sinh; có tầm bao quát, khả năng độc lập quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, đơn vị theo chức trách được giao.

3. Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo quản lý, lãnh đạo quản lý cấp dưới; trình độ quản lý nhà nước, quản lý công đoàn, lý luận chính trị..., nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

V. PHƯƠNG PHÁP, THỜI ĐIỂM TÍNH TUỔI QUY HOẠCH

1. Phương pháp tính tuổi quy hoạch.

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ công tác (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

2. Thời điểm tính tuổi quy hoạch.

2.1. Thời điểm tính tuổi quy hoạch nhiệm lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2023 - 2028 là thời điểm Đại hội Công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028, cộng với 5 năm (60 tháng). **Tháng 01/2023**

** Đối với đối tượng 1*

Chức danh lãnh đạo, quản lý cán bộ công đoàn	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2023-2028	
	Nam	Nữ
Cấp cơ sở	Sinh từ tháng 6/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 02/1971 trở lại đây

** Đối với đối tượng 2*

Chức danh lãnh đạo, quản lý cán bộ công đoàn	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2023-2028	
	Nam	Nữ
Cấp cơ sở	Sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây	Sinh từ tháng 02/1974 trở lại đây

VI. HỆ SỐ, SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU QUY HOẠCH

1. Về hệ số, số lượng

- Hệ số quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Công đoàn các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý Công đoàn các cấp:

+ Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 3 cán bộ.

+ Một cán bộ quy hoạch không quá 3 chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn các cấp).

2. Về cơ cấu: Phân đầu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý Công đoàn các cấp theo hướng:

+ Cán bộ trẻ (dưới 35 tuổi) từ 15% trở lên,

+ cán bộ nữ từ 25% trở lên;

VII. QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH

1. Quy trình quy hoạch, gồm 2 nội dung:

a) Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ.

b) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm từ nguồn nhân sự tại chỗ.

- Đối với quy trình nhân sự quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo, quản lý Chủ tịch, Phó Chủ tịch: **Thực hiện theo Phụ lục 1.**

- Trong mỗi nhiệm kỳ chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung đưa vào quy hoạch những nhân tố mới, đưa ra khỏi quy hoạch những người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín thấp.

- Khi rà soát, bổ sung quy hoạch, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị căn cứ vào đánh giá cán bộ hằng năm để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

2. Hồ sơ nhân sự quy hoạch: Thực hiện theo Phụ lục 2.

3. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch

Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch và đối với cán bộ đã từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.

VIII. ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ TRƯỚC KHI ĐƯA VÀO QUY HOẠCH

1. Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ

Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Công đoàn trường trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; chỉ đạo rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ.

2. Tiêu chí đánh giá cán bộ

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

- Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

3. Thẩm quyền đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ đánh giá.

- Tập thể lãnh đạo Công đoàn và cấp ủy nơi cán bộ công tác đánh giá (sau khi đã tham khảo ý kiến của chi ủy nơi cán bộ cư trú nhận xét về bản thân và gia đình cán bộ).

- Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Công đoàn trường xem xét, đánh giá, kết luận.

- Kết luận về đánh giá cán bộ phải được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể BTV; Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

IX. CÔNG KHAI, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUY HOẠCH

1. Công khai quy hoạch

Danh sách cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong Tập thể lãnh đạo, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và người đứng đầu Công đoàn các cấp, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

2. Quản lý và sử dụng quy hoạch

Căn cứ kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, các cấp Công đoàn trong tỉnh có trách nhiệm:

2.1. Sau khi rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công đoàn trường báo cáo Đảng ủy và đề nghị phê duyệt theo thẩm quyền quy định. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo, quản lý Công đoàn trường.

2.2. Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, lãnh đạo, chỉ đạo kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

2.3. Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.4. Định kỳ hằng năm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

X. THẨM QUYỀN XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH

- Xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn trường: quá trình chuẩn bị xây dựng quy hoạch, Ban Chấp hành Công đoàn trường xin ý kiến của Ban Thường vụ đảng ủy trường, sau đó báo cáo kết quả rà soát, quy hoạch đề xuất BCH Đảng ủy, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh phê duyệt.

- Ban Thường vụ Công đoàn trường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát xây dựng và rà soát quy hoạch, bổ sung quy hoạch.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban chấp hành Công đoàn trường

- Hướng dẫn, chỉ đạo tiến hành xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2018 – 2023; 2023 – 2028 theo đúng yêu cầu, đảm bảo nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, phương pháp tiến hành và thẩm quyền quy định.

- Quá trình chuẩn bị xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch phải báo cáo, xin ý kiến của BCH Đảng ủy trường, trình Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh phê duyệt theo quy định

3. Đối với Công đoàn bộ phận

Căn cứ nội dung hướng dẫn của BCH Công đoàn trường về xây dựng hoặc rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, nhiệm kỳ 2018 – 2023; 2023 – 2028 để tham gia giới thiệu nguồn nhân sự quy hoạch vào các vị trí, chức danh quản lý Công đoàn trường đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo quy định./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ tỉnh;
- BTV Đảng ủy;
- BCH Công đoàn trường;
- Các CĐBP;
- Lưu: VPCĐ trường./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hà

PHỤ LỤC 1
QUY TRÌNH NHÂN SỰ QUY HOẠCH BAN CHẤP HÀNH,
BAN THƯỜNG VỤ, CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
(Kèm theo Hướng dẫn số 36 /HD-CD, ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành
Công đoàn Trường Đại học Hồng Đức)

I- Quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028 từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Hướng dẫn của Đảng đoàn LĐLD tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ; căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao, lãnh đạo các cấp công đoàn thực hiện các công việc sau:

(1) Xây dựng Hướng dẫn (kế hoạch) triển khai xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công đoàn trường, nhiệm kỳ 2018 - 2023; 2023 - 2028.

(2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

2. Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Thành phần hội nghị: Ủy viên ban Thường vụ Công đoàn trường

Trên cơ sở nguồn cán bộ công đoàn, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, thông qua kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ Công đoàn trường và danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

3. Bước 3: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt (BCH Công đoàn trường) để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch bằng phiếu kín (*hội nghị được tiến hành khi ít nhất có 2/3 số người được triệu tập có mặt*). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và không công bố tại hội nghị này.

- *Thành phần hội nghị:* Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn trường

- *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

4. Bước 4: Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn trường rõ rộng

- *Thành phần hội nghị:* Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn trường, Chủ tịch các Công đoàn bộ phận

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và không công bố tại hội nghị này.

- *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

5. Bước 5: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ; đồng thời trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị Đảng đoàn LĐLD tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Hồng Đức phê duyệt quy hoạch (đối với đối tượng quản lý). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và công bố tại hội nghị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

II- Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm

1- Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của Nhà trường, Công đoàn trường (theo phân cấp) và Tập thể lãnh đạo Công đoàn trường chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch theo các bước sau:

(1) Bước 1: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Thành phần hội nghị: Ủy viên ban Thường vụ Công đoàn trường

Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

(2) Bước 2: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt (BCH Công đoàn trường) để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch bằng phiếu kín (*hội nghị được tiến*

tiến hành khi ít nhất có 2/3 số người được triệu tập có mặt). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và không công bố tại hội nghị này.

- *Thành phần hội nghị:* Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn trường

- *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn trường rõ rộng

- *Thành phần hội nghị:* Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn trường, Chủ tịch các Công đoàn bộ phận

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (*bằng phiếu kín*). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và không công bố tại hội nghị này.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ; đồng thời trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Hồng Đức (đối với đối tượng quản lý). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và công bố tại hội nghị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

2- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

(1) Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ Hướng dẫn của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ; căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ..., lãnh đạo LĐLĐ cấp huyện thực hiện các công việc sau:

- Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng

chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác

- Nghiên cứu, đề xuất dự kiến danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(2) Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Thành phần hội nghị: Ủy viên BTV Công đoàn trường

Trên cơ sở nắm bắt tình hình số lượng, chất lượng cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

(3) Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện tập thể lãnh đạo đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

(4) Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) để đưa vào danh sách đề nghị Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Hồng Đức phê duyệt quy hoạch (đối với đối tượng quản lý). Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và công bố tại hội nghị.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự./.

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH
(Kèm theo Hướng dẫn số 36 /HD-CD, ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành
Công đoàn Trường Đại học Hồng Đức)

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước
2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành theo mẫu đính kèm) do cá nhân sự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6
3. Nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; (3) Uy tín và triển vọng phát triển
4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp ủy có thẩm quyền theo quy định của Bộ chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng
5. Bảng kê khai tài sản theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)
6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn Bản, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu trên tại mục 2,3,4,5 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.